

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT;

Căn cứ Quyết định số 55/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công;

Trên cơ sở Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1310/TTr-SCT ngày 07 tháng 7 năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Hải Dương năm 2023, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) cấp huyện, cấp tỉnh, cấp khu vực, cấp quốc gia năm 2023, nhằm phát hiện, tôn vinh được các sản phẩm có chất lượng, có giá trị sử dụng cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước; góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại nông thôn, phục vụ mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

2. Tạo động lực cho cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) phát huy lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Đồng thời, tận dụng nguyên liệu tại địa phương, giải quyết việc làm tại chỗ, đóng góp vào việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và của tỉnh.

3. Lựa chọn được các SPCNNTTB của tỉnh nhằm chuẩn bị tham gia bình chọn công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực phía Bắc và cấp quốc gia.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền

Tuyên truyền, vận động, thông báo rộng rãi cho các đơn vị tổ chức, cơ sở CNNT trên địa bàn về nội dung chủ yếu của việc bình chọn SPCNNTTB 3 cấp: Huyện, Tỉnh, cấp Quốc gia năm 2023 trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống Đài truyền thanh cơ sở, trang thông tin của Sở Công Thương.

2. Đối tượng và sản phẩm tham gia bình chọn

- Đối tượng tham gia bình chọn: các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn; xã và các phường thuộc thành phố; bao gồm: doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (*sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn*).

- Sản phẩm tham gia bình chọn: các sản phẩm mới và các sản phẩm đã được bình chọn và cấp giấy chứng nhận các cấp năm 2012 - 2014 - 2016 - 2018- 2020.

a) Yêu cầu đối với các sản phẩm tham gia bình chọn:

- Là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp do chính cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) sản xuất và đăng ký tham gia bình chọn.

- Sản phẩm tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Sản phẩm tham gia bình chọn phải có khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

b) Phân nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn:

- Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

- Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm.

- Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí.

- Nhóm các sản phẩm khác.

3. Nguyên tắc bình chọn

a) Việc bình chọn SPCNNTTB phải được thực hiện một cách dân chủ, công khai và minh bạch; thực hiện các quy định của Thông tư 26/2014/TT-BCT

ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương và quy định của Nhà nước về giải thưởng hiện hành;

b) Được bình chọn theo các cấp, gồm: cấp huyện, cấp tỉnh, cấp khu vực.

c) Một cơ sở CNNT có thể đăng ký tham gia bình chọn cho một hoặc nhiều sản phẩm. Một sản phẩm có thể đăng ký tham gia nhiều kỳ bình chọn.

d) Cơ sở CNNT gửi sản phẩm tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin liên quan đến sản phẩm của mình.

4. Hồ sơ đăng ký bình chọn SPCNNTTB các cấp

Theo mẫu tại Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014; Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương. *(Chi tiết theo Phụ lục hướng dẫn số 01; 02 kèm theo).*

5. Hội đồng bình chọn (HĐBC)

a) Thành phần HĐBC các cấp:

- Hội đồng bình chọn SPCNNTTB cấp tỉnh, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập gồm 07 thành viên, trong đó: lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Hội đồng, lãnh đạo Sở Công Thương làm phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và đại diện lãnh đạo các sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là các ủy viên.

- Hội đồng bình chọn SPCNNTTB cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập gồm 05 thành viên, trong đó: lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện là Chủ tịch Hội đồng; lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng huyện, hoặc lãnh đạo phòng Kinh tế thành phố, thị xã làm Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và đại diện lãnh đạo các phòng: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Văn hoá Thể thao và Du lịch là ủy viên.

Thành viên HĐBC hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ sung, thay thế các thành viên HĐBC do người có thẩm quyền thành lập HĐBC cùng cấp quyết định.

b) Nhiệm vụ của HĐBC:

- HĐBC các cấp có nhiệm vụ: hướng dẫn cơ sở CNNT lập hồ sơ đăng ký bình chọn; thành lập Ban Giám khảo và tổ chuyên môn giúp việc; tổ chức bình chọn SPCNNTTB của cấp tương ứng đề xuất, trình cấp thẩm quyền phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận SPCNNTTB.

- HĐBC cấp huyện, cấp tỉnh, cấp khu vực có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách các SPCNNTTB nhất của cấp tương ứng để đề xuất, trình Ủy ban

nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục Công Thương địa phương phê duyệt đăng ký tham gia bình chọn ở cấp cao hơn.

- HĐBC có trách nhiệm giải quyết các vướng mắc; xử lý kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn do HĐBC cấp đó thực hiện.

6. Ban giám khảo (BGK)

a) Thành phần BGK:

- BGK do Chủ tịch HĐBC quyết định thành lập, gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên.

- Số lượng thành viên của BGK cấp huyện 07 thành viên; cấp tỉnh 13 thành viên.

- Thành viên của BGK là các nhà khoa học, các chuyên gia, cán bộ quản lý, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các nhóm sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, thành viên của BGK có thể là thành viên của HĐBC.

b) Nhiệm vụ của BGK:

- BGK có nhiệm vụ nghiên cứu hồ sơ, sản phẩm, giúp HĐBC đánh giá, lựa chọn các SPCNNTTB bằng cách chấm điểm.

- BGK tiến hành chấm điểm theo mẫu phiếu chấm điểm tại phụ lục số 04 Thông tư 26/2014/TT-BCT; việc chấm điểm phải đảm bảo nguyên tắc độc lập, công bằng, khách quan, minh bạch, kết luận theo đa số. Từng thành viên BGK chịu trách nhiệm trước HĐBC về kết quả bình chọn.

- Trong trường hợp đặc biệt (sản phẩm có kích thước trọng lượng quá lớn hoặc sản phẩm có đặc điểm, đặc thù không phù hợp khi vận chuyển, bảo quản) cơ sở CNNT tham gia bình chọn không thể gửi sản phẩm đến địa điểm quy định, Chủ tịch HĐBC sẽ xem xét và quyết định phương thức bình chọn đối với sản phẩm đó.

- Trưởng BGK lập biên bản tổng hợp kết quả bình chọn gửi HĐBC.

7. Trình tự bình chọn

a) Tổ chức bình chọn theo từng cấp: từ cấp huyện, cấp tỉnh, cấp khu vực, cấp quốc gia.

b) Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, thì cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh lập 01 bộ hồ sơ như quy định tại mục số 5 của kế hoạch này, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, có văn bản gửi đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh. *(Chi tiết theo Phụ lục hướng dẫn số 03 kèm theo)*

8. Tiêu chuẩn chấm điểm

Bình chọn SPCNNTTB, theo thang điểm 100, gồm 4 tiêu chí. Sản phẩm được bình chọn là sản phẩm tiêu biểu phải có tổng số điểm bình quân đạt từ 70 trở lên. *(Chi tiết theo Phụ lục hướng dẫn số 04; 05 kèm theo).*

9. Công nhận SPCNNTTB cấp huyện, cấp tỉnh

a) Sản phẩm tham gia bình chọn đạt 70 điểm trở lên sẽ được Ủy ban nhân dân các cấp ra quyết định công nhận cấp Giấy chứng nhận SPCNNTTB của từng cấp. Cơ cấu và số lượng sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn quyết định.

b) Một cơ sở sản xuất CNNT có thể có nhiều sản phẩm đăng ký bình chọn, sau khi bình xét đạt kết quả sẽ được cấp Giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân các cấp cho từng sản phẩm tiêu biểu.

c) Giấy chứng nhận từng cấp theo Phụ lục số 06 gồm: mẫu số 01, 02, 03, 04 tại Thông tư 26/2014/TT-BCT;

d) Tổ chức Lễ trao Giấy chứng nhận SPCNNTTB: theo quy định tại Điều 18, Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BCT, tổ chức nghiêm túc, trang trọng, phù hợp với điều kiện cụ thể của huyện, tỉnh. Khuyến khích các đơn vị tổ chức sự kiện, các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan đơn vị truyền thông, các doanh nghiệp tham gia, phối hợp với HĐBC trong việc tuyên truyền về công tác bình chọn, tổ chức tôn vinh và quảng bá cho sản phẩm được công nhận.

10. Quyền lợi của các đơn vị có sản phẩm được cấp giấy chứng nhận

- Được phép in hoặc dán nhãn logo của Chương trình bình chọn SPCNNTTB trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm được công nhận.

- Được cấp Giấy chứng nhận SPCNNTTB các cấp (có giá trị tính từ ngày được cấp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm thứ 4) và các giải thưởng khác kèm theo của HĐBC các cấp.

- Được thưởng bằng tiền mặt cho sản phẩm được bình chọn là SPCNNTTB: cấp huyện 02 triệu đồng/sản phẩm, cấp tỉnh 03 triệu đồng/sản phẩm, cấp khu vực, cấp quốc gia thực hiện theo quy định.

- Được ưu tiên xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công và các nguồn kinh phí khác để đầu tư phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, thiết bị, xúc tiến thương mại, đào tạo lao động... theo các chương trình khuyến công quốc gia và địa phương.

- Được tư vấn, tiếp cận các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư khác của Nhà nước cho đầu tư phát triển SPCNNTTB theo quy định.

- Được đăng tải thông tin giới thiệu về sản phẩm trên các phương tiện thông tin của ngành Công Thương như: ấn phẩm khuyến công, trang thông tin điện tử của Sở Công Thương; của Cục Công nghiệp địa phương và Bộ Công Thương đối với các sản phẩm đạt giải cấp khu vực.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Kinh phí được bố trí từ nguồn Ngân sách Nhà nước (*Nguồn kinh phí khuyến công năm 2023 bố trí trong dự toán của Sở Công Thương*);

- Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

- Nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chỉ đạo: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Cơ quan tổ chức: Sở Công Thương Hải Dương.

3. Đơn vị thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Hải Dương.

4. Đơn vị phối hợp: các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ sở CNNT.

5. Thời gian thực hiện Kế hoạch: từ tháng 7 năm 2023 đến hết tháng 12 năm 2023.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ sở CNNT kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở: Công thương, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hải Dương, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp – Sở Công Thương;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. lqđ.(10).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản